

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ Ý NGHĨA THỰC TIỄN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

**THS. NGUYỄN ĐĂNG TUẤN**

Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN tỉnh Quảng Bình

**C**hủ tịch Hồ Chí Minh là Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất. Người đã để lại cho Đảng ta, dân tộc ta một di sản tư tưởng, đạo đức, phong cách vô cùng quý giá; là ngọn đuốc soi đường, chỉ lối cho cách mạng Việt Nam vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách trong quá trình đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, tiến hành công cuộc đổi mới đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, làm cho vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Hơn 50 năm qua, dù Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa, nhưng di sản tư tưởng của Người để lại có giá trị lịch sử, lý luận thực tiễn sâu sắc. Nhân kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, bài viết dưới đây sẽ giới thiệu một số nội dung trong tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc của Người và ý nghĩa của tư tưởng đó trong thực tiễn hiện nay, đặc biệt là tinh thần yêu nước, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái của toàn thể dân tộc Việt Nam trong phòng, chống đại dịch viêm đường hô hấp cấp COVID-19.

Trong lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, đại đoàn kết toàn dân tộc đã trở thành di sản vô giá, truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc ta. Trên cơ sở thực tiễn cách mạng Việt Nam và thực tiễn cách mạng thế giới đã sớm hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói nhiều tới đoàn kết, đại đoàn kết, tuy nhiên chỉ một lần duy nhất Người định nghĩa về khái niệm đại

đoàn kết: “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, cái gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác” [1].

Tư tưởng về đại đoàn kết tiếp tục được Chủ tịch Hồ Chí Minh cụ thể hóa hơn trong các cụm từ như: “đại đoàn kết toàn dân”, “đoàn kết toàn dân”, “đoàn kết dân tộc”, “toàn dân tộc ta đoàn kết”. Tuy cách diễn đạt có thể khác nhau, nhưng nội hàm của các khái niệm trên đều thống nhất khi khẳng định lực lượng của khối đại đoàn kết là của toàn thể nhân dân Việt Nam. Như vậy, đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh là đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng của đất nước, đoàn kết mọi thành viên trong đại gia đình dân tộc Việt Nam dù sống trong nước hay định cư ở nước ngoài thành một khối vững chắc trên cơ sở thống nhất về mục tiêu chung và những lợi ích căn bản.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Không đoàn kết thì suy và mất. Có đoàn kết thì thịnh và còn. Chúng ta phải lấy đoàn kết mà xoay vần vận mệnh, giữ gìn dân tộc và bảo vệ nước nhà” [2]. Vì thế, 8 chữ “Đoàn kết toàn dân, phụng sự Tổ quốc” [3] là mục đích của Đảng và Đảng thực hiện “đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc”, “đoàn kết để xây dựng nước nhà”, cho nên phải “đoàn kết rộng rãi và lâu dài”, “đoàn kết rộng rãi, chặt chẽ, đồng thời phải củng cố” và “ai có tài, có

đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ” [4].

Khi đề cập đến vị trí, vai trò của đại đoàn kết dân tộc đối với cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định, đại đoàn kết dân tộc là một chiến lược cơ bản, nhất quán, lâu dài, là vấn đề sống còn, quyết định thành công của cách mạng. Đó là chiến lược tập hợp mọi lực lượng nhằm hình thành và phát triển sức mạnh to lớn của toàn dân trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù của dân tộc, của nhân dân. Theo Người, đoàn kết làm nên sức mạnh và là cội nguồn của mọi thành công: “Đoàn kết là một lực lượng vô địch của chúng ta để khắc phục khó khăn, giành lấy thắng lợi”; “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; Thành công, thành công, đại thành công” [5].

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, đại đoàn kết không phải là một chủ trương, một chiến lược xuất phát từ nguyện vọng, từ ý muốn chủ quan của lực lượng lãnh đạo mà là sự đúc kết những đòi hỏi khách quan của sự nghiệp cách mạng do quần chúng tiến hành. Nếu như xuất phát từ nhu cầu của lực lượng lãnh đạo cách mạng, đại đoàn kết dân tộc sẽ chỉ dừng lại là một thủ đoạn chính trị nhằm đạt được mục đích, một ý đồ nhất định. Ngược lại, nhìn nhận đoàn kết dân tộc như một đòi hỏi tự thân, khách quan của quần chúng nhân dân trong cuộc đấu tranh tự giải phóng thì đại đoàn kết là sự nghiệp của dân, do dân và vì dân. Do đó, trong tiến trình lãnh đạo cách mạng, Người yêu cầu không được có bất cứ lúc nào lơ là nhiệm vụ xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc không chỉ dừng lại trong nhận thức mà được cụ thể hóa trong mọi bước đi, giai đoạn phát triển của cách mạng, Người nói: “Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc; ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà” [6].

Thực tiễn cách mạng Việt Nam đã trả lời, có đoàn kết mới có thắng lợi, càng gặp kẻ thù

lớn, càng khó khăn gian khổ bao nhiêu lại càng phải đoàn kết chặt chẽ, rộng rãi và vững chắc bấy nhiêu.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đại đoàn kết dân tộc phải trên cơ sở lấy lợi ích tối cao của dân tộc và quyền lợi cơ bản của nhân dân lao động làm nền tảng, kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, bộ phận và toàn cục, giai cấp và dân tộc, quốc gia và quốc tế. Nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc tiếp tục được khẳng định: “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đa số nhân dân, mà đa số nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác”, và sau này Người bổ sung thêm nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc là liên minh giữa công nhân, nông dân với trí thức: “Trong sự nghiệp cách mạng, trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, lao động trí óc có một vai trò quan trọng và vẻ vang; và công, nông, trí cần phải đoàn kết chặt chẽ thành một khối” [7]. Như vậy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh luôn có sự kết hợp hài hòa, quện chặt và nhất quán giữa yếu tố dân tộc và yếu tố giai cấp.

Theo Người, sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc chỉ được phát huy khi tập hợp trong Mặt trận dân tộc thống nhất đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Cả dân tộc hay toàn dân chỉ có thể tạo nên một sức mạnh to lớn, trở thành lực lượng vô địch khi được tổ chức thành một khối chặt chẽ, được giác ngộ sâu sắc về mục tiêu lý tưởng, được định hướng bởi một đường lối chính trị đúng đắn, nếu không thì dù quần chúng nhân dân có số đông tới hàng triệu người cũng chỉ là một số đông không có sức mạnh, rời rạc.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam 90 năm qua thể hiện sức sống kỳ diệu và sức mạnh vĩ đại của tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết. Từ chỗ là tư tưởng của lãnh tụ kính yêu trở thành chiến lược đại đoàn kết của toàn Đảng và trở thành tình cảm, sức mạnh của cả dân tộc. Sức

mạnh đó là nguồn gốc làm nên thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, kháng chiến chống Pháp (1945-1954), chống Mỹ cứu nước (1954-1975). Trong hơn 30 năm đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quán triệt sâu sắc, vận dụng một cách sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc phù hợp với tình hình, yêu cầu và nhiệm vụ của sự nghiệp cách mạng, Đảng ta khẳng định: Đại đoàn kết toàn dân tộc ở Việt Nam là sự liên kết, gắn bó tất cả các thành viên các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp, mọi giới, mọi lứa tuổi, mọi vùng của đất nước, người trong Đảng và người ngoài Đảng, người đang công tác, người đã nghỉ hưu và mọi thành viên trong đại gia đình dân tộc Việt Nam dù sống trong nước hay ở nước ngoài thành một khối vững chắc, ổn định, lâu dài nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Đại hội XII của Đảng đánh giá: Khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được mở rộng, củng cố và tăng cường trong bối cảnh đất nước có nhiều khó khăn, thách thức. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân đã đổi mới cả về nội dung và phương thức hoạt động; phát huy ngày càng tốt hơn vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; cùng Đảng, Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Thường xuyên tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần tích cực vào những thành tựu chung của đất nước.

Thực tiễn đã minh chứng, các cuộc vận động xã hội, các phong trào thi đua yêu nước



Điểm “ATM gạo” miễn phí cho người nghèo tại xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh

Nguồn: [moitruongvadothi.vn](http://moitruongvadothi.vn)

do Mặt trận và các tổ chức thành viên phát động và triển khai thực hiện ngày càng đi vào cuộc sống, được các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, tạo nên sự gắn kết cộng đồng và còn góp phần làm cho tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc thấm sâu vào các tầng lớp nhân dân, tạo động lực thúc đẩy phát triển đất nước nhanh và bền vững, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo; lá lành đùm lá rách; bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; bảo vệ chăm sóc sức khỏe của nhân dân; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, chống tệ nạn xã hội; các phong trào “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Ngày vì người nghèo”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”... Đặc biệt là tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy cao độ trong phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp COVID-19 vào những tháng đầu năm 2020. Ngay sau khi dịch bệnh xảy ra và thâm nhập vào nước ta, Đảng và Nhà nước đã có

nhiều văn bản chỉ đạo, đề ra các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19...và đã nhận được sự đồng thuận rất cao của cả hệ thống chính trị và toàn thể người dân Việt Nam. Toàn dân đã đồng lòng đoàn kết, chia sẻ, khắc phục những khó khăn, ủng hộ những chủ trương của Chính phủ về phòng, chống dịch bệnh (khai báo y tế, cách ly, giãn cách xã hội...) và đã có nhiều những đóng góp thiết thực, hiệu quả trong phòng, chống dịch bệnh và an sinh xã hội. Từ trong khó khăn đó, tinh thần yêu nước, tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, tinh thần tương thân tương ái, nhiều nghĩa cử cao đẹp của người dân Việt Nam lại nở rộ và phát huy. Tại các bệnh viện tuyến đầu, nơi điều trị các bệnh nhân bị nhiễm virút mới, đội ngũ y, bác sĩ, nhân viên y tế đã quên mình chăm sóc bệnh nhân, làm việc không có ngày nghỉ. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đã phối hợp với ngành y tế thực hiện nghiêm việc giám sát, kiểm soát chặt chẽ dịch tại cửa khẩu, các lối mòn biên giới, cảng hàng không, cảng biển, chia sẻ các thông tin về hành khách nhập cảnh với ngành y tế, tiếp nhận các đối tượng cách ly, bảo đảm an ninh trật tự, củng cố quốc phòng. Mặc dù, trước tác động của dịch bệnh, nhiều công ty, doanh nghiệp đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, sản xuất bị đình trệ nhưng vượt qua những khó khăn đó, Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam đã huy động được số tiền 5 tỷ đồng đủ kinh phí để sản xuất 10.000 bộ kit phát hiện virút Corona... Nhiều người sẵn lòng nhường cơm sẻ áo, chia lại số khẩu trang ít ở của mình cho người khác hoặc bỏ tiền mua khẩu trang khan hiếm, phát miễn phí. Đặc biệt, có cháu bé đã lấy tiền mừng tuổi của mình để mua sắm khẩu trang, nước rửa tay sát khuẩn tặng mọi người; có Mẹ Việt Nam Anh hùng 90 tuổi ở thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh đã trao tặng cho địa phương 5 triệu đồng dành dụm được trong nhiều năm qua ủng hộ chống dịch COVID-19; có cụ bà 101 tuổi tại thành

phố Hà Tĩnh đã mua 2 tấn gạo (trị giá 26 triệu đồng) ủng hộ phòng chống dịch COVID-19; hay như phong trào xây dựng “ATM gạo” để phát miễn phí cho người nghèo, những người ảnh hưởng từ dịch COVID-19 ở khắp ba miền đất nước;... Những việc làm ý nghĩa trên đã thể hiện bản sắc của tinh thần dân tộc, tô điểm cho bản lĩnh, khí chất của con người Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh suốt đời kiên tâm thực hiện đại đoàn kết. Bản thân Người cũng chính là hình ảnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là nội dung mang tính chiến lược trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc Việt Nam. Tư tưởng và bài học về đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng mang tính thời sự, có ý nghĩa hết sức quan trọng trong bối cảnh đất nước ta đang chuyển mình mạnh mẽ để đón nhận những cơ hội cùng thách thức lớn trong quá trình đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay ■

#### **Tài liệu tham khảo:**

- 1, 6. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 9, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tr.244.
2. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tr.55.
3. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tr.49.
4. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 9, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tr.224.
5. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 13, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tr.119.
7. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 10, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tr.376.
8. Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Tài liệu chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2020: “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
9. Trang Thông tin điện tử Hồ Chí Minh.